

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày 08 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Dũng, ông Lữ Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 81/2022/HSST-QĐ ngày 28/4/2022 và số 90/2022/HSST-QĐ ngày 20/5/2022 đối với bị cáo:

Giàng A P, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1994 tại huyện SC, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản NT, xã SK, huyện SC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Phá L và bà Lậu Thị D; chung sống như vợ chồng với chị Vừ Thị E và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2021 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim X - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, Tổ công tác Công an huyện SC làm nhiệm vụ tại khu vực bản NT, xã SK, huyện SC, tỉnh Sơn La phát hiện hai đối tượng đi cùng nhau trên một chiếc xe máy hướng từ bản SK đến bản NT, xã SK có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe thì đối tượng ngồi phía sau đã nhảy xuống xe bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi nhưng không bắt giữ được.

Tổ công tác bắt giữ được đối tượng điều khiển xe máy là Giàng A P, sinh năm 1994, trú tại bản NT, xã SK, huyện SC, tỉnh Sơn La, vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 01 gói giấy báo bọc 02 túi nilon nhỏ màu xanh trong đó có các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ trên mặt đất gần vị trí Giàng A P đứng khi bắt giữ (P khai là hồng phiến vừa bán cho Mùa A S là người đàn ông đi cùng bỏ chạy vút lại); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH biển kiểm soát 26F1-142.15 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu trắng, viền đen đã qua sử dụng.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SC tổ chức khám nghiệm hiện trường thu thập dấu vết, vật chứng, xác định vị trí, khoảng cách khi bắt giữ Giàng A P là đoạn đường mòn lên dốc SK, thuộc bản NT, xã SK, huyện SC có độ dốc khoảng 05%, đường đất gồ ghề; cách đường mòn vào bản NT khoảng 800m. Hướng Bắc tiếp giáp sườn đồi tả luy dương, hướng Nam là tả luy âm, hướng Đông là đỉnh dốc, hướng Tây là chân dốc. Đường có độ rộng 4,9m; từ tả luy dương cách 2,7m là vị trí thu giữ gói nilon màu xanh bên trong có các viên nén màu hồng nghi là ma túy, từ vị trí bắt giữ P đến vị trí thu giữ gói nilon màu xanh bên trong có các viên nén màu hồng nghi ma túy là 1,4m; Từ tả luy dương cách 4,9m là vị trí phát hiện chiếc dép bên trái, loại dép quai hậu đã bị đứt một bên; xác định hướng đi của đối tượng bỏ chạy được xác định từ trên xuống dốc NT.

Ngày 01/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SC thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy, kết quả: Các gói nilon thu giữ khi bắt quả tang có 331 viên nén màu hồng, tổng khối lượng là 33,13 gam, trích 0,96 gam làm mẫu giám định chất ma túy ký hiệu P1, P2.

Kết luận giám định số 1605 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P1, P2 đều là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là P1=0,49 gam, P2=0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 33,13 gam; Loại Methamphetamine.”*

Quá trình điều tra bị can Giàng A P khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 29/9/2021, Giàng A P đang ở nhà một mình tại bản NT, xã SK, huyện SC thì có Mùa A S trú tại xã PC, huyện MS gọi điện thoại đặt vấn đề hỏi mua của P 30 túi hồng phiến với giá 2.000.000 đồng/túi. P đồng ý và nói *“để đi tìm, chỗ nào có sẽ báo sau”*. Sau đó, P gọi điện thoại cho người đàn ông tên Y ở xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên nói *“có khách cần mua 30 túi hồng phiến, nếu Y có thì đưa bán hộ rồi mang tiền về trả sau”*, Y nói *“hiện tại chỉ có 02 túi hồng phiến, nếu mua Y mang đến nhà cho”*.

P gọi điện lại cho S báo và được S đồng ý mua hai túi hồng phiến, hẹn 17 giờ cùng ngày sẽ đến nhà P lấy. P gọi điện lại cho Y và bảo Y mang ma túy đến khu vực bản NT, gọi điện báo cho P biết sẽ ở trên rừng cách nhà P khoảng 15m chờ, khi nào khách của P đến Y sẽ giao ma túy cho P đi bán. Đến khoảng 18 giờ,

S gọi điện cho P hỏi lấy ma túy và hẹn P đi đến đoạn đường khu vực ngã ba bản NT và bản SK đón S. P đồng ý, lấy xe máy đến điểm hẹn. Đến nơi thấy S đi xe máy cùng với một người đàn ông (P không biết tên và địa chỉ), tại đây P gọi điện cho Sơn mang ma túy đến để trao đổi mua bán nhưng Sơn không đồng ý. Sau đó P chở S về nhà P, còn người đàn ông đi cùng S tiếp tục đi xe máy một mình về hướng bản SK. Khi P chở S về nhà ở của mình thì bảo S đợi còn P đi bộ lên rừng gần nhà gặp Y để lấy ma túy. Khi gặp nhau, Y lấy trong người ra một gói nhỏ nilon màu xanh và nói bên trong có 02 túi hồng phiến, Y muốn bán với giá 2.000.000 đồng/01 túi, sau khi bán xong P mang tiền về Y sẽ trích phần trăm cho. P đồng ý và mang 02 túi hồng phiến về nhà giao cho S - S cầm 02 túi hồng phiến và nói tiền “thằng em” đang cầm đi lên bản SK nên nhờ P chở S đến bản SK lấy tiền trả cho P 4.000.000 đồng tiền mua ma túy và trả thêm cho P 500.000 đồng tiền công. P đồng ý và chở S bằng xe máy để tới khu vực bản SK, xã SK, huyện SC. Trên đường đi thì gặp tổ công tác Công an huyện SC yêu cầu kiểm tra, thấy vậy S ngồi sau đã vứt 02 túi hồng phiến xuống đất ngay cạnh chân P và nhảy xuống xe bỏ chạy, còn P bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc 33,13 gam Methamphetamine, Giàng A P khai nhận được người đàn ông có tên là Sơn, khoảng 25-26 tuổi, trú tại xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên sử dụng số điện thoại 0336.248.557 đã đưa ma túy cho P đi bán với giá 4.000.000 đồng. Kết quả xác minh xác định tại xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên không có ai có tên là Y có đặc điểm như Giàng A P mô tả. Tiến hành điều tra xác định số điện thoại 0336.248.557 người đứng tên đăng ký là Ngô Thanh G, sinh ngày 03/9/2004, địa chỉ tại xã HH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Quá trình điều tra Ngô Thanh G cho biết bản thân không sử dụng số thuê bao **0336.248.447**, không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký và sử dụng số thuê bao trên; bản thân G cũng không quen biết và không kết bạn với ai tên Y, địa chỉ tại xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên. Ngoài lời khai của Giàng A P không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ mở rộng điều tra về nguồn gốc ma túy, buộc Giàng A P phải chịu trách nhiệm toàn bộ số ma túy nêu trên.

Ngoài ra, bị cáo Giàng A P khai đối tượng Mùa A S, trú tại xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La, sử dụng số điện thoại 0865.790.854 đã đặt mua 33,13 gam Methamphetamine của bị cáo với giá 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tại bản XN, xã PC, huyện MS có một đối tượng tên Mùa A S có đặc điểm tương đối phù hợp với lời khai của Giàng A P. Đã tiến hành lập lý lịch cá nhân, tra cứu ảnh của Mùa A S cho Giàng A P nhận dạng, kết quả Giàng A P không nhận dạng được người có tên S là người đã đặt mua 02 túi hồng phiến của bị cáo vào ngày 29/9/2021. Xác định số điện thoại 0865.790.854 người đứng tên là Vì Thị Th, sinh ngày 16/3/1985, địa chỉ tại xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra Vì Thị Th cho biết bản thân không sử dụng số thuê bao 0865.790.854 và cũng không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký và sử dụng số thuê bao trên. Vì Thị Th khai không quen biết ai có tên Mùa A S, địa chỉ tại xã PC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của Giàng A P, không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác đấu tranh làm rõ.

Đối với người đàn ông đi xe máy cùng Mùa A S đến gặp Giàng A P ở khu vực ngã ba bản NT và bản SK. Quá trình điều tra Giàng A P khai nhận không biết tên và địa chỉ, không nhớ biển kiểm soát xe nên không có căn cứ tiếp tục xác minh.

Tại bản Cáo trạng số 17/Ctr-VKS-P1 ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Giàng A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A P từ 15 đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trích mẫu giám định cùng 01 chiếc dép quai hậu; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc xe máy của bị cáo.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội, là dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất trong khung đề nghị của Viện kiểm sát là 15 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo; Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với đề nghị của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, tại khu vực bản NT, xã SK, huyện SC, tỉnh Sơn La, bị cáo Giàng A P đã có hành vi bán trái phép 33,13 gam Methamphetamine cho người khác để kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A P lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2021 bản NT, xã SK, huyện SC, tỉnh Sơn La về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ gồm 02 túi nilon màu xanh chứa 331 viên hồng phiến cùng một số vật chứng liên quan khác.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 01/10/2021 của Công an huyện SC. Kết luận giám định số 1605 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu P1, P2 đều là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định: P1=0,49 gam, P2=0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 33,13gam; loại Methamphetamine.*”

- Biên bản kiểm tra điện thoại của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SC được lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 07 tháng 10 năm 2021.

- Lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp, thống nhất.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Giàng A P nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý mua bán trái phép 33,13 gam loại Methamphetamine để kiếm lời, vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A P thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về những người liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng tên Y ở xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên là người bị cáo khai nhận mang ma túy cho bị cáo: Bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của Sơn. Xác minh tại xã MN, huyện DB, tỉnh Điện Biên; Kết quả không có ai tên Sơn có đặc điểm như bị cáo mô tả cư trú tại địa chỉ trên.

Đối với đối tượng tên Mùa A S ở bản PC, MS, Sơn La là người đặt mua ma túy và đi cùng xe máy với bị cáo, đã bỏ chạy khi lực lượng chức năng đến kiểm tra: Cơ quan điều tra đã xác minh có 01 đối tượng tên là Mùa A S ở bản PC, MS, Sơn la. Tiến hành cho bị cáo nhận dạng đối với Mùa A S. Kết quả bị cáo xác định không phải là người đã đặt mua ma túy của bị cáo.

Đối với các số thuê bao 0336.248.557 và 0865.790.854 là các số thuê bao mà Sơn, S đã sử dụng để liên lạc với P. Quá trình điều tra xác minh các số thuê bao trên đứng tên của Vì Thị Th, sinh ngày 16/3/1985, địa chỉ: xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và Ngô Thanh G, sinh ngày 03/9/2004, địa chỉ: xã HH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Vì Thị Th, Ngô Thanh G khai nhận không đăng ký, sử dụng số thuê bao và không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký sử dụng số thuê bao trên.

Ngoài lời khai của bị cáo Giàng A P, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để làm rõ. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 32,17 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, là chất ma túy mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng với các vỏ gói niêm phong ban đầu và 01 chiếc dép quai hậu.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH biển kiểm soát 26F1-142.15 thu giữ khi bắt quả tang Giàng A P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc, xe máy làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định

tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Xử phạt bị cáo Giàng A P 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 32,17 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích lấy mẫu giám định cùng với 01 phong bì niêm phong ban đầu + 01 túi nilon màu xanh ban đầu, tất cả được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện SC phát hành còn nguyên niêm phong.

+ 01 (một) chiếc dép bên trái màu đen, ký hiệu LKABIS, loại dép quai hậu, bị rách đứt một bên quai hậu, dép đã qua sử dụng. Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

+ 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện SC phát hành, còn nguyên niêm phong.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, viền đen, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, số imei 1: 863944047212993; số imei 2: 863944047212985, có lắp 02 sim gồm số thuê bao 0368.081.442 và 0332.145.172, thu giữ của Giàng A P được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện SC phát hành, còn nguyên niêm phong.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu DETECH loại xe ESPERO 130W2, màu sơn đen, xe có biển kiểm soát 26F1-142.15, xe có số khung RPEXCJCPELA333873; số máy VDEJQ154EMJ1333873, xe có 01 gương chiếu hậu, có 01 chìa khóa xe, xe không có hộp bao xích, mặt đồng hồ của xe bị vỡ, xe đã qua sử dụng. Thu giữ của Giàng A P.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A P.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Hữu Chiến